

SOME SOLUTIONS TO INNOVATE TEACHING METHODS FOR THE COURSE HISTORY OF THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM IN THE CONTEXT OF DIGITAL TRANSFORMATION AND CURRENT INTERNATIONAL INTEGRATION

Tran Thi Anh Truc¹, Le Thanh Dung^{2*}

¹Academy of Politics region I, ²Ho Chi Minh City University of Law

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	06/4/2026	Digital transformation and international integration are currently exerting profound impacts on all professions and fields, including higher education in Vietnam. The History of the Communist Party of Vietnam is a subject of particular importance in fostering students' worldview, scientific methodology, strengthening political beliefs, and ideological steadfastness. This article employs historical and logical methods, as well as analysis and evaluation, to clarify the current state of teaching methods for the History of the Communist Party of Vietnam course, as well as the impacts of digital transformation and international integration on lecturers' teaching practices. The research findings indicate that the innovation of teaching methods for this subject has not yet fully met the requirements of the context of digital transformation and international integration. Based on these findings, the author proposes several key solutions to improve the quality of teaching the History of the Communist Party of Vietnam in universities under current conditions of digital transformation and international integration.
Revised:	04/6/2026	
Published:	04/6/2026	
KEYWORDS		
Solutions		
Teaching		
Digital transformation		
Integration		
History of the Communist Party of Vietnam		

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY MÔN HỌC LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY

Trần Thị Anh Trúc¹, Lê Thanh Dũng^{2*}

¹Học viện Chính trị khu vực I, ²Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	06/4/2026	Chuyển đổi số và hội nhập quốc tế hiện nay tác động sâu rộng đến tất cả các ngành nghề, lĩnh vực trong đó có giáo dục đại học Việt Nam. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là môn học giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc bồi dưỡng thế giới quan, phương pháp luận khoa học, củng cố niềm tin chính trị và bản lĩnh tư tưởng cho sinh viên. Bài viết sử dụng phương pháp lịch sử, phương pháp logic cũng như phân tích, đánh giá nhằm làm rõ thực trạng phương pháp giảng dạy môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cũng như tác động của chuyển đổi số và hội nhập quốc tế đối với việc giảng dạy của giảng viên. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng, việc đổi mới phương pháp giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Từ đó, tác giả đưa ra một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam ở các trường đại học trong điều kiện chuyển đổi số và hội nhập quốc tế hiện nay.
Ngày hoàn thiện:	04/6/2026	
Ngày đăng:	04/6/2026	
TỪ KHÓA		
Giải pháp		
Giảng dạy		
Chuyển đổi số		
Hội nhập		
Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.15319>

* Corresponding author. Email: ltdung@hcmulaw.edu.vn

1. Giới thiệu

Môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vị trí cũng như vai trò quan trọng trong chương trình giáo dục đại học, do đó môn học này được các tác giả nghiên cứu ở nhiều góc độ khác nhau. Một nghiên cứu trước đó đã phân tích làm rõ thực trạng việc giảng dạy các môn lý luận chính trị trong các trường đại học với những kết quả đạt được cũng như hạn chế còn tồn tại, từ đó, tác giả đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị trong các trường đại học hiện nay [1]. Ở một khía cạnh khác, nghiên cứu đã chỉ rõ những kết quả đạt được, hạn chế còn tồn tại trong giảng dạy môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam và đưa ra một số giải pháp cụ thể để nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy môn học trong bối cảnh hiện nay [2]. Tác giả Ngô Văn Hà [3] nhấn mạnh việc cần phải dạy và học theo phương pháp tích cực đối với môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam ở các trường đại học trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay. Bài viết của tác giả Nguyễn Thị Thu Hà [4] và Nguyễn Thị Hiền [5] trên cơ sở đánh giá thực trạng việc giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam đã đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam ở các trường đại học hiện nay. Bài viết của tác giả Trịnh Thị Hồng Hạnh [6], [7] nhấn mạnh tầm quan trọng của việc giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam nói chung và ở Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh nói riêng nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái của các thế lực thù địch. Công trình [8] nhấn mạnh sự cần thiết phải nghiên cứu lịch sử nói chung và lịch sử Đảng nói riêng, cùng với đó phải đổi mới phương pháp dạy và học Lịch sử Đảng cũng như tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên Lịch sử Đảng đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới. Bài viết [9] tập trung làm rõ nội dung phương pháp luận Lịch sử Đảng cũng như những vấn đề cần làm rõ trong quá trình nghiên cứu, giảng dạy môn Lịch sử Đảng. Tác giả Nguyễn Văn Đức [10] phân tích vị trí, vai trò của môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, những quan điểm sai trái của các thế lực thù địch chống phá Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay gắn với môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Học viện Chính trị khu vực I hiện nay. Những công trình này là nguồn tài liệu tham khảo quan trọng và cần thiết để tác giả có thể hoàn thành được nội dung bài báo. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm làm rõ thực trạng phương pháp giảng dạy môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cũng như tác động của chuyển đổi số và hội nhập quốc tế đối với việc giảng dạy của giảng viên hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình thực hiện nghiên cứu, tác giả sử dụng chủ yếu phương pháp lịch sử và phương pháp logic để làm rõ vấn đề nghiên cứu. Ngoài ra, tác giả cũng sử dụng một số phương pháp khác như: phân tích, tổng hợp, thống kê nhằm làm nổi bật nội dung nghiên cứu. Trong đó, phương pháp lịch sử nhằm chỉ ra sự hình thành, phát triển và biến đổi của phương pháp giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam trong các bối cảnh khác nhau. Phương pháp logic được sử dụng để hệ thống hóa, khái quát và phân tích mối quan hệ giữa thực trạng và yêu cầu đổi mới. Các phương pháp phân tích, tổng hợp và thống kê được vận dụng để xử lý tài liệu, đánh giá thực trạng và minh chứng bằng số liệu cụ thể. Thông qua các phương pháp này, tác giả làm rõ thực trạng phương pháp giảng dạy môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cũng như tác động của chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Từ đó, bài viết đưa ra một số giải pháp nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay.

3. Kết quả và bàn luận

Môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là học phần cốt lõi của khối lý luận chính trị trong chương trình đào tạo đại học. Việc nghiên cứu môn học góp phần hình thành ở sinh viên nhận

thức đúng đắn về con đường cách mạng Việt Nam, vai trò lãnh đạo của Đảng, cũng như những bài học kinh nghiệm có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc. Tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, phương thức tiếp cận tri thức, nhu cầu học tập và đặc điểm tâm lý của người học đã có nhiều thay đổi. Nếu vẫn duy trì cách giảng dạy truyền thống nặng về thuyết trình, truyền thụ một chiều, môn học dễ trở nên khô khan, khó tạo hứng thú và chưa phát huy được tính tích cực, chủ động của sinh viên. Vì vậy, việc nghiên cứu và đề xuất các giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là yêu cầu cấp thiết hiện nay.

3.1. Thực trạng phương pháp giảng dạy môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam

Trong những năm qua, việc giảng dạy môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tại các cơ sở giáo dục đại học đạt được những kết quả quan trọng, thể hiện trên nhiều phương diện, từ nội dung chương trình, đội ngũ giảng viên, phương pháp giảng dạy đến hiệu quả giáo dục đối với sinh viên. Những kết quả đó được khái quát ở những điểm sau:

Thứ nhất, chương trình và nội dung giảng dạy môn học cơ bản được triển khai thống nhất, bảo đảm tính khoa học, tính hệ thống và bám sát mục tiêu giáo dục lý luận chính trị. Nội dung môn học phản ánh tương đối đầy đủ quá trình ra đời, lãnh đạo và phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các thời kỳ cách mạng, đồng thời làm rõ những bài học kinh nghiệm có giá trị lý luận và thực tiễn. Qua đánh giá kết quả học tập cuối học phần, đa số sinh viên (khoảng 70–80%) đạt yêu cầu trở lên, nắm được các mốc lịch sử cơ bản, những sự kiện, nghị quyết quan trọng và vai trò lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Điều này khẳng định môn học vẫn giữ vai trò nền tảng trong việc trang bị tri thức lịch sử chính trị cho người học [1].

Thứ hai, đội ngũ giảng viên giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cơ bản đáp ứng yêu cầu về phẩm chất chính trị và trình độ chuyên môn. Phần lớn giảng viên được đào tạo đúng chuyên ngành, có bản lĩnh chính trị vững vàng, thực hiện nghiêm túc mục tiêu giáo dục tư tưởng, lý luận cho sinh viên. Trong quá trình giảng dạy, nhiều giảng viên đã chú trọng làm rõ bản chất, ý nghĩa lịch sử của các sự kiện, gắn nội dung bài học với thực tiễn cách mạng Việt Nam, góp phần nâng cao tính thuyết phục và giá trị giáo dục của môn học [2].

Thứ ba, phương pháp giảng dạy từng bước được đổi mới theo hướng kết hợp giữa thuyết trình với các hình thức dạy học tích cực. Bên cạnh phương pháp thuyết trình truyền thống, một số giảng viên đã tổ chức thảo luận nhóm, nêu vấn đề, phân tích tình huống lịch sử và yêu cầu sinh viên trình bày quan điểm cá nhân. Thực tiễn cho thấy, những lớp học có tổ chức thảo luận và trao đổi thường tạo được sự quan tâm, tham gia tích cực hơn của sinh viên, góp phần nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức và rèn luyện kỹ năng tư duy, lập luận [3].

Thứ tư, việc ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số trong giảng dạy môn học đã có những chuyển biến tích cực. Khoảng 60–70% giảng viên sử dụng bài giảng điện tử, trình chiếu hình ảnh, sơ đồ, tư liệu lịch sử nhằm tăng tính trực quan và sinh động cho bài giảng. Một số cơ sở đào tạo đã triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến, học liệu số, tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận tài liệu, ôn tập và trao đổi học thuật ngoài giờ lên lớp. Những chuyển biến này góp phần nâng cao hiệu quả truyền đạt kiến thức và từng bước đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số trong giáo dục đại học [4].

Thứ năm, việc giảng dạy trực tuyến trong bối cảnh dịch COVID-19 đảm bảo tính liên tục và ổn định của hoạt động dạy học, thúc đẩy mạnh mẽ việc vận dụng công nghệ trong giảng dạy. Khi dịch bệnh diễn ra phức tạp, các cơ sở giáo dục đại học đã kịp thời chuyển đổi từ hình thức dạy học trực tiếp sang dạy học trực tuyến trên các nền tảng số, bảo đảm tiến độ và chất lượng đào tạo. Thực tiễn cho thấy, phần lớn các lớp học môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn được tổ chức đầy đủ theo kế hoạch, với tỷ lệ sinh viên tham gia học trực tuyến đạt mức cao, nhiều lớp duy trì trên 85–90% số sinh viên đăng nhập và hoàn thành các yêu cầu học tập cơ bản. Thông qua quá trình giảng dạy trực tuyến, đội ngũ giảng viên từng bước nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chủ động khai thác các phần mềm dạy học, hệ thống quản lý học tập, bài giảng điện tử, video tư liệu lịch sử và các công cụ tương tác trực tuyến. Việc kết hợp trình chiếu, chia sẻ tư liệu, giao nhiệm vụ học tập trực tuyến và tổ chức thảo luận trên nền tảng số đã góp phần đổi

mới cách thức truyền đạt nội dung môn học, tăng tính trực quan và khả năng tiếp cận thông tin của sinh viên. Kết quả này không chỉ giúp bảo đảm hiệu quả giảng dạy trong giai đoạn dịch bệnh, mà còn tạo tiền đề quan trọng cho việc triển khai mô hình dạy học kết hợp và thúc đẩy chuyển đổi số trong giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay [5].

Thứ sáu, nhận thức chính trị và thái độ học tập của sinh viên đối với môn học có những chuyển biến tích cực. Thông qua quá trình học tập, nhiều sinh viên từng bước nhận thức rõ hơn ý nghĩa của môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc hình thành thế giới quan khoa học, củng cố niềm tin vào vai trò lãnh đạo của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Ở những lớp học có đổi mới phương pháp, tỷ lệ sinh viên hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập, tham gia thảo luận và tự học có xu hướng tăng lên, cho thấy tác động tích cực của phương pháp giảng dạy đối với động cơ và thái độ học tập của người học [6].

Thứ bảy, khả năng liên hệ và vận dụng kiến thức lịch sử Đảng vào thực tiễn của sinh viên từng bước được nâng cao. Qua các bài kiểm tra tự luận, tiểu luận và thảo luận, một bộ phận sinh viên đã biết gắn các bài học lịch sử với những vấn đề đặt ra trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Mặc dù mức độ còn khác nhau giữa các đối tượng sinh viên, song kết quả này cho thấy môn học không chỉ dừng lại ở việc truyền thụ tri thức lịch sử mà còn góp phần định hướng tư duy và nhận thức chính trị cho người học [8].

Nhìn chung, những kết quả này tạo nền tảng quan trọng cho việc tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, phương pháp giảng dạy môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn còn tồn tại một số hạn chế sau:

Một là phương pháp giảng dạy ở nhiều lớp học vẫn còn nặng về truyền thụ kiến thức theo lối một chiều, chưa thực sự phát huy vai trò chủ thể của người học. Nội dung giảng dạy chủ yếu tập trung vào việc trình bày sự kiện, mốc thời gian, nghị quyết, trong khi việc phân tích bản chất, nguyên nhân, ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của các sự kiện chưa được chú trọng đúng mức. Hệ quả là không ít sinh viên tiếp thu kiến thức theo hướng ghi nhớ máy móc, học để đối phó với kiểm tra, thi cử; khả năng tư duy độc lập, lập luận và vận dụng kiến thức lịch sử chính trị vào thực tiễn còn hạn chế [1].

Hai là mức độ tham gia tích cực của sinh viên trong quá trình học tập chưa cao. Hoạt động thảo luận, trao đổi, phản biện tuy đã được triển khai ở một số học phần nhưng chưa thường xuyên, chưa trở thành phương thức dạy học phổ biến. Một bộ phận sinh viên còn tâm lý thụ động, ngại phát biểu, chưa thực sự hứng thú với môn học, coi đây là môn học bắt buộc mang tính lý thuyết, ít gắn với chuyên ngành và định hướng nghề nghiệp. Điều này làm giảm hiệu quả giáo dục tư tưởng và khả năng hình thành bản lĩnh chính trị cho người học.

Ba là việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy môn học còn chưa đồng đều và thiếu chiều sâu. Ở nhiều cơ sở đào tạo, công nghệ chủ yếu được sử dụng để trình chiếu nội dung bài giảng, chưa khai thác hiệu quả các nền tảng học tập trực tuyến, học liệu số, công cụ tương tác và đánh giá quá trình. Các hình thức dạy học trực tuyến và kết hợp sau giai đoạn dịch COVID-19 chưa được duy trì một cách bài bản, dẫn đến việc chưa tận dụng được những ưu thế của chuyển đổi số trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy môn học [3].

Bốn là học liệu phục vụ giảng dạy và học tập còn hạn chế về tính đa dạng và hấp dẫn. Nguồn tài liệu chủ yếu vẫn là giáo trình chính thức và một số tài liệu tham khảo truyền thống; các học liệu số như video chuyên đề, tư liệu lịch sử số hóa, tình huống học tập, ngân hàng câu hỏi chưa được xây dựng đồng bộ. Điều này gây khó khăn cho việc tổ chức các hoạt động dạy học tích cực, đồng thời hạn chế khả năng tự học và nghiên cứu độc lập của sinh viên.

Năm là chất lượng giảng dạy giữa các cơ sở đào tạo và giữa các giảng viên còn có sự chênh lệch. Năng lực sư phạm hiện đại, khả năng tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực người học và năng lực ứng dụng công nghệ số của đội ngũ giảng viên chưa đồng đều. Bên cạnh đó, cơ chế khuyến khích, đánh giá và ghi nhận đổi mới phương pháp giảng dạy ở một số nơi chưa thật sự rõ ràng, làm giảm động lực đầu tư đổi mới của giảng viên [5].

Nguyên nhân của những hạn chế trong giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam: tư duy giảng dạy của một bộ phận giảng viên chậm đổi mới, vẫn nặng về truyền thụ một chiều, chưa phát huy vai trò chủ thể của người học. Nhận thức và động lực học tập của sinh viên chưa đầy đủ, còn tâm lý thụ động, thiếu hứng thú với môn học. Việc ứng dụng công nghệ số còn hạn chế do năng lực số của giảng viên chưa đồng đều và điều kiện triển khai chưa đồng bộ. Hệ thống học liệu còn thiếu phong phú, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học. Chất lượng đội ngũ giảng viên giữa các cơ sở còn chênh lệch, trong khi cơ chế khuyến khích đổi mới chưa thực sự hiệu quả. Ngoài ra, phương thức kiểm tra, đánh giá chậm đổi mới, vẫn thiên về kiểm tra ghi nhớ, chưa chú trọng phát triển năng lực người học.

Những hạn chế trên cho thấy, việc đổi mới phương pháp giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Đây chính là cơ sở thực tiễn quan trọng đặt ra yêu cầu phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ và thực chất hơn nữa phương pháp giảng dạy môn học trong những năm tiếp theo.

Hiện nay, chuyển đổi số trong giáo dục đã và đang làm thay đổi mạnh mẽ cách thức tổ chức dạy học, quản lý đào tạo và đánh giá kết quả học tập của người học. Sự phát triển của các nền tảng học tập trực tuyến, học liệu số, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn tạo điều kiện thuận lợi cho việc đa dạng hóa phương pháp, hình thức giảng dạy, đồng thời đặt ra yêu cầu mới đối với năng lực số của giảng viên và sinh viên. Cùng với đó, hội nhập quốc tế trong giáo dục đại học làm gia tăng sự giao thoa về tri thức, phương pháp đào tạo và chuẩn đầu ra. Sinh viên có nhiều cơ hội tiếp cận với các quan điểm, cách nhìn đa chiều về lịch sử, chính trị và xã hội. Điều này đòi hỏi việc giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam không chỉ bảo đảm tính khoa học, tính Đảng mà còn cần tăng cường tính thuyết phục, khả năng đối thoại và phản biện, giúp sinh viên có lập trường vững vàng trước những thông tin đa dạng, phức tạp [7].

Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế diễn ra mạnh mẽ, việc đổi mới phương pháp giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cần hướng tới việc lấy người học làm trung tâm, phát huy tính tích cực, tự giác cũng như sáng tạo của sinh viên. Phương pháp giảng dạy phải gắn kết chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn, giữa truyền thụ tri thức với rèn luyện kỹ năng tư duy, phân tích, đánh giá và vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Ngoài ra, đổi mới phương pháp giảng dạy phải phù hợp với đặc thù của môn học, bảo đảm tính chính trị, tính tư tưởng, tính khoa học và tính giáo dục. Việc ứng dụng công nghệ số cần được thực hiện một cách hợp lý, tránh chạy theo hình thức, bảo đảm phục vụ hiệu quả cho mục tiêu giáo dục toàn diện [9].

3.2. Một số giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay

Từ những kết quả đạt được, hạn chế còn tồn tại và sự tác động của quá trình chuyển đổi số cũng như hội nhập quốc tế, để nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, đổi mới phương pháp thuyết trình theo hướng tích cực, đối thoại

Trong giảng dạy môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, phương pháp thuyết trình vẫn giữ vai trò quan trọng do đặc thù nội dung mang tính hệ thống, khái quát cao và gắn với các vấn đề lý luận chính trị. Tuy nhiên, thuyết trình cần được đổi mới theo hướng giảm tính áp đặt, tăng tính gợi mở và đối thoại. Giảng viên không chỉ truyền đạt kiến thức mà phải đóng vai trò tổ chức, dẫn dắt tư duy của sinh viên thông qua hệ thống câu hỏi nêu vấn đề, tình huống lịch sử và các luận điểm cần phân tích. Việc đổi mới phương pháp thuyết trình theo hướng tích cực giúp sinh viên chủ động tiếp cận kiến thức, hiểu sâu bản chất của các sự kiện, quá trình lịch sử, đồng thời khắc phục tình trạng học tập thụ động, ghi nhớ máy móc. Qua đó, môn học vừa bảo đảm tính khoa học, tính Đảng, vừa nâng cao hiệu quả giáo dục tư tưởng và năng lực tư duy cho người học [3].

Thứ hai, tăng cường phương pháp dạy học nêu vấn đề và thảo luận nhóm

Dạy học nêu vấn đề là giải pháp quan trọng nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của sinh viên trong quá trình học tập. Đối với môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, giảng viên

có thể xây dựng các vấn đề học tập xoay quanh những quyết định lịch sử quan trọng của Đảng, các bước ngoặt của cách mạng Việt Nam hoặc những bài học lịch sử còn nguyên giá trị trong bối cảnh hiện nay. Kết hợp với thảo luận nhóm, phương pháp này tạo điều kiện để sinh viên trao đổi quan điểm, rèn luyện kỹ năng làm việc tập thể, kỹ năng trình bày và bảo vệ lập luận. Thông qua quá trình tranh luận, phản biện có định hướng, sinh viên không chỉ nắm vững kiến thức mà còn hình thành tư duy phân tích, đánh giá khách quan, khoa học, góp phần củng cố lập trường tư tưởng và bản lĩnh chính trị [10].

Thứ ba, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy môn học

Ứng dụng công nghệ số là giải pháp mang tính đột phá trong đổi mới phương pháp giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay. Công nghệ số cho phép đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, từ bài giảng điện tử, video tư liệu lịch sử, sơ đồ tư duy đến các nền tảng học tập trực tuyến và lớp học kết hợp. Việc sử dụng học liệu số và các công cụ tương tác giúp tăng tính trực quan, sinh động của bài giảng, tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận thông tin đa chiều và học tập mọi lúc, mọi nơi. Đồng thời, công nghệ số còn hỗ trợ giảng viên trong việc theo dõi quá trình học tập, đánh giá mức độ tham gia và kết quả học tập của sinh viên một cách linh hoạt, khách quan hơn. Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ cần được thực hiện có chọn lọc, tránh hình thức, bảo đảm phục vụ hiệu quả cho mục tiêu giáo dục tư tưởng và nhận thức lịch sử chính trị [1].

Thứ tư, gắn nội dung giảng dạy với thực tiễn và các vấn đề thời sự

Một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao sức hấp dẫn và tính thuyết phục của môn học là tăng cường gắn kết nội dung lịch sử với thực tiễn cách mạng hiện nay. Giảng viên cần chủ động liên hệ các bài học lịch sử của Đảng với công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, qua đó làm rõ giá trị hiện thực của lịch sử. Việc lồng ghép các vấn đề thời sự trong nước và quốc tế, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến chủ quyền, an ninh, phát triển bền vững và chuyển đổi số, giúp sinh viên nhận thức rõ hơn ý nghĩa của môn học đối với đời sống chính trị xã hội. Qua đó, sinh viên không chỉ “học lịch sử” mà còn “hiểu lịch sử để hành động”, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục lý tưởng và trách nhiệm công dân [7].

Thứ năm, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học

Đổi mới phương pháp giảng dạy phải gắn liền với đổi mới kiểm tra, đánh giá. Việc đánh giá kết quả học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cần chuyển từ chủ yếu kiểm tra khả năng ghi nhớ sang đánh giá năng lực tư duy, phân tích, vận dụng kiến thức và thái độ của sinh viên. Bên cạnh hình thức thi viết truyền thống, cần đa dạng hóa các hình thức đánh giá như tiểu luận, thuyết trình, sản phẩm học tập số, đánh giá quá trình thông qua thảo luận và tham gia học tập. Cách tiếp cận này không chỉ phản ánh đầy đủ hơn kết quả học tập của sinh viên mà còn khuyến khích người học chủ động, sáng tạo và có trách nhiệm trong quá trình học tập [4].

Thứ sáu, nâng cao năng lực chuyên môn, sư phạm và năng lực số của đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên là nhân tố quyết định chất lượng và hiệu quả đổi mới phương pháp giảng dạy. Vì vậy, cần chú trọng bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị, phương pháp sư phạm hiện đại và năng lực ứng dụng công nghệ số cho giảng viên giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Giảng viên không chỉ là người truyền đạt tri thức mà còn là người định hướng tư tưởng, dẫn dắt nhận thức và truyền cảm hứng học tập cho sinh viên. Việc thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng, đổi mới tư duy giảng dạy sẽ góp phần nâng cao chất lượng môn học, đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số và hội nhập quốc tế trong giai đoạn hiện nay [8].

4. Kết luận

Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đổi mới phương pháp giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam là yêu cầu khách quan nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học. Môn học không chỉ cung cấp tri thức lịch sử chính trị cơ bản mà còn giữ vai trò quan trọng trong việc bồi dưỡng thế giới quan khoa học, củng cố niềm tin chính trị và hình thành bản lĩnh tư tưởng cho sinh viên. Thực tiễn giảng dạy cho thấy, bên cạnh những kết quả đạt được, việc giảng dạy môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam ở

các trường đại học vẫn còn một số hạn chế cần giải quyết. Từ đó, bài viết đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam trong những năm tiếp theo. Việc triển khai đồng bộ, linh hoạt các giải pháp trên sẽ góp phần quan trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục, đào tạo trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] University of Economics Ho Chi Minh City, “Teaching political theory in universities today – current situation and solutions,” in *Proceedings of the National Scientific Conference Innovating the Study of Political Theory in the National Education System to Meet Development Requirements in the Era of National Rise*, 2025, pp. 130-137.
- [2] T. N. Hoang and V. M. Le, “Innovating the Teaching of the Course “The Revolutionary Line of the Communist Party of Vietnam”,” *Vietnam Journal of Social Sciences*, vol. 4, no. 113, pp. 66-71, 2017.
- [3] V. H. Ngo, “Teaching and Learning through Active Methods in the Course “History of the Communist Party of Vietnam” in Universities Today,” in *Proceedings of the Scientific Conference The Fourth Industrial Revolution and the Innovation of Teaching and Learning Methods for Political Theory Subjects under the New Curriculum*, 2021, pp. 557-566.
- [4] T. T. H. Nguyen, “Some Solutions to Improve the Quality of Teaching the Course “History of the Communist Party of Vietnam” in the Current Period,” in *Proceedings of the Scientific Conference The Fourth Industrial Revolution and the Innovation of Teaching and Learning Methods for Political Theory Subjects under the New Curriculum*, 2021, pp. 567-575.
- [5] T. H. Nguyen, “Improving the Quality of Teaching the Course “History of the Communist Party of Vietnam” in Universities Today,” in *Proceedings of the Scientific Conference The Fourth Industrial Revolution and the Innovation of Teaching and Learning Methods for Political Theory Subjects under the New Curriculum*, 2021, pp. 576-583.
- [6] T. H. H. Trinh, “Teaching the History of the Communist Party in Association with Protecting the Party’s Ideological Foundation,” *Political Theory Journal*, no. 4, pp. 90-95, 2022.
- [7] T. H. H. Trinh, “Teaching the History of the Communist Party at the Ho Chi Minh National Academy of Politics in Contributing to the Protection of the Party’s Ideological Foundation and Refuting Wrong and Hostile Views,” *Journal of Vietnam Communist Party's History*, no. 7, pp. 74-79, 2022.
- [8] X. M. Pham and T. H. D. Nguyen, “The History of the Communist Party of Vietnam as a Science: Inheriting and Promoting the Precious Traditions of National History,” *Journal of Vietnam Communist Party's History*, no. 9, pp. 90-95, 2022.
- [9] T. L. Le, “On the Methodology of the Discipline of Party History,” *Journal of Vietnam Communist Party's History*, no. 12, pp. 95-98, 2022.
- [10] V. D. Nguyen, “Improving the Quality of Teaching the Course “History of the Communist Party of Vietnam” at Political Academy Region I, Contributing to the Protection of the Party’s Ideological Foundation and Combating Wrong and Hostile Views Today,” *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 228, no. 08/2, pp. 271-277, 2023.